| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN TRẦN ĐỀ**<br>**TỈNH SÓC TRĂNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 04/2020/QĐST – DS | *Trần Đề, ngày 18 tháng 6 năm 2020* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 32/2020/TLST – DS ngày 29 tháng 4 năm 2020.

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

*Nguyên đơn:* Chủ hộ kinh doanh T – Bà Trần Thị Mỹ K, sinh năm 1961.

Địa chỉ: Ấp C, thị trấn L, huyện T, tỉnh S.

*Bị đơn:*

1/ Ông Trần Quốc N, sinh năm 1982.

2/ Bà Võ Thị Yến L, sinh năm 1983.

Cùng địa chỉ: Ấp N, xã T, huyện T, tỉnh S.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chủ hộ kinh doanh T – Bà Trần Thị Mỹ K với vợ chồng ông Trần Quốc N, bà Võ Thị Yến L thống nhất như sau:

- Ông Trần Quốc N, bà Võ Thị Yến L có nợ bà bà Trần Thị Mỹ K số tiền nợ là 195.110.000đ (Một trăm chín mươi lăm triệu, một trăm mười nghìn đồng).

- Về thời gian và cách thức thanh toán: Thanh toán một lần vào ngày 10/7/2020 số tiền 195.110.000đ (Một trăm chín mươi lăm triệu, một trăm mười nghìn đồng).

Kể từ ngày bà Trần Thị Mỹ K có đơn yêu cầu thi hành án thì hàng tháng vợ chồng ông Trần Quốc N, bà Võ Thị Yến L còn phải liên đới trả lãi cho bà K theo mức lãi suất 10%/năm, đối với số tiền chậm thi hành án.

- Địa điểm giao nhận tiền: Tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T, tỉnh S.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Trần Thị Mỹ K với vợ chồng ông Trần Quốc N, bà Võ Thị Yến L thống nhất như sau:

+ Vợ chồng ông Trần Quốc N, bà Võ Thị Yến L liên đới nộp 4.877.750đ (Bốn triệu, tám trăm bảy mươi bảy nghìn, bảy trăm năm mươi đồng).

+ Bà Trần Thị Mỹ K không phải nộp án phí. Bà K được nhận lại 6.604.425 (Sáu triệu, sáu trăm lẻ bốn nghìn, bốn trăm hai mươi lăm đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2017/0002075 ngày 27/4/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T, tỉnh S.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- VKSND Huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- TAND tỉnh S (Phòng KTNV & THA);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**(ĐÃ KÝ)**

**Nguyễn Hoàng**